

Bản án số: 163/2025/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 9 - 2025

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòe và bà Hoàng Thị Thoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 11/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2025/QĐST - HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1992; CCCD số: 044092002808; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Trị (trước đây là xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình); vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1999; CMND số: 194640111; nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã H, tỉnh Quảng Trị), hiện cư trú tại: T, B, Cộng hòa Liên bang Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai nguyên đơn - anh Hoàng Minh T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Bích N tìm hiểu, yêu nha tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/3/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với gia đình anh, đến cuối năm 2023 thì chị N đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Liên bang Đ. Thời gian đầu vợ chồng vẫn liên lạc thăm hỏi, động viên nhau. Đến năm 2024 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mỗi lần chị N gọi điện thoại về thì thường xuyên xảy ra cãi nhau, từ đó hai bên không liên lạc với nhau nữa. Gia đình nội ngoại hai bên đã khuyên bảo nhưng vẫn không có kết quả. Sau đó anh có đề cập với chị N về việc ly hôn nhưng chị N không có ý kiến gì. Nay anh xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể níu kéo được nữa, tình cảm vợ chồng đã hết nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N, để mỗi bên tự xây dựng cho mình cuộc sống ổn định, tìm kiếm hạnh phúc cho mình.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có 01 con chung là Hoàng Gia P, sinh ngày 19/4/2020. Mong muốn của anh sau khi ly hôn là sẽ giao con cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng vì anh cũng phải đi làm ăn xa, không có điều kiện chăm sóc con chu đáo được. Do hiện nay chị N đang ở nước ngoài nên tạm thời giao con cho bà Lê Thị H (mẹ đẻ của chị N) địa chỉ tại Tổ dân phố A, xã H, tỉnh Quảng Trị chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi chị N về nước thì chị N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Gia P. Về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn anh và chị N sẽ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng anh chị mới chung sống được một thời gian nên không có tài sản chung, vì vậy, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị Bích N tại Bản tự khai ngày 24/01/2025 (gửi qua E) trình bày:

Chị thống nhất với trình bày của anh Hoàng Minh T về quá trình kết hôn, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng và tình trạng hôn nhân như anh Hoàng Minh T đã trình bày. Chị N cũng xác nhận mối quan hệ vợ chồng giữa hai người đã chấm dứt trên thực tế. Nay anh Hoàng Minh T làm đơn ly hôn thì chị cũng đồng ý, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận cho anh chị ly hôn để mỗi người sớm ổn định cuộc sống.

Vợ chồng anh chị có 01 con chung như anh T trình bày. Mong muốn của chị là sau khi ly hôn chị sẽ nuôi dưỡng con nên chị chấp nhận ý kiến của anh T là giao con cho chị nuôi dưỡng. Vì hiện tại con chung của anh chị là Hoàng Gia P đang sống với mẹ của chị là bà Lê Thị H tại Tổ dân phố A, xã H, tỉnh Quảng Trị nên tạm thời giao con cho bà H chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi về nước lại chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con. Sau khi ly hôn, giữa chị và anh T thống nhất sẽ thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích N có đơn xin vắng mặt tại các phiên hòa giải, tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại Đơn trình bày ngày 21/01/2025 bà Lê Thị H - mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Bích N trình bày: Anh Hoàng Minh T với chị Nguyễn Thị Bích N kết hôn chung sống như anh T trình bày. Đến cuối năm 2023, chị N đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Liên bang Đ cho đến nay chưa về. Chị N đi xuất khẩu lao động là do 02 vợ chồng tự bàn bạc và thống nhất với nhau. Hiện tại anh Hoàng Minh T làm đơn xin ly hôn chị N do mâu thuẫn vợ chồng với nhau, gia đình bà có biết. Trước đây, khi biết hai vợ chồng mâu thuẫn với nhau, gia đình hai bên đã khuyên giải các con nhưng không có kết quả. Nay anh T làm đơn ly hôn thì do các con quyết định và Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống giữa chị N và anh T có với nhau 01 con chung tên là Hoàng Gia P, sinh ngày 19/4/2020, hiện đang sống với bà. Sau khi vợ chồng N, T ly hôn và thống nhất giao cháu Hoàng Gia P cho N nuôi dưỡng, nhưng vì N đang ở nước ngoài nên nhờ bà tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu cho đến khi N về, việc này bà có biết và cũng đồng ý là sẽ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia P cho đến khi N về nước.

Do hiện tại con của bà là Nguyễn Thị Bích N đang sống ở nước ngoài nên Tòa án không thể tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho N được, do đó, sau này Tòa án có thể tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho N thông qua địa chỉ của bà tại địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Số điện thoại: 0949 186 702, sau khi nhận được các văn bản, thông báo của Tòa án bà sẽ có trách nhiệm thông báo lại cho chị N biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn - anh Hoàng Minh T vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Phía bị đơn - chị Nguyễn Thị Bích N cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các 227, 228, 238 và khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Minh T, xử cho anh Hoàng Minh T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích N. Về con chung: Chấp nhận nguyện vọng của anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N, giao cháu Hoàng Gia P, sinh ngày 19/4/2020 cho chị Nguyễn Thị Bích N nuôi dưỡng, vì hiện tại chị N đang ở nước ngoài nên giao cho mẹ ruột của chị N là bà Lê Thị H tạm thay chị N chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi chị N về nước. Về cấp dưỡng nuôi con chung, giữa anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N tự thỏa thuận, không yêu cầu giả quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nghĩa vụ chịu án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý của nguyên đơn, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Hoàng Minh T khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích N trong khi chị N đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Liên Bang Đ. Như vậy, đây là vụ án ly hôn mà bị đơn là công dân Việt Nam đang ở nước ngoài, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[1.2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Sau khi thụ lý vụ án, theo địa chỉ của bị đơn ở nước ngoài mà nguyên đơn cung cấp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị

đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và uỷ thác thu thập chứng cứ đối với chị Nguyễn Thị Bích N thông qua Cơ quan đại diện là Đ1 tại C hoàn Liên bang Đ theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 474, Điều 475 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngày 24/01/2025 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị nhận được Đơn xin xét xử vắng mặt của chị Nguyễn Thị Bích N qua địa chỉ E: nguyenthibichngocqb1999@gmail.com gửi về hòm thư điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ E: quangtri@toaan.gov.vn nội dung trong đơn chị cũng nhất trí với tình trạng hôn nhân như anh T trình bày và cũng nhất trí giải quyết các mối quan hệ như ý keiesn của anh T. Chị đề nghị Toà án xét xử vắng mặt vì chị không thể có mặt tại Toà án để dự phiên toà.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị cũng đã tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh của chị Nguyễn Thị Bích N tại Tổ dân phố A, xã H, tỉnh Quảng Trị (trước đây là Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình) và thông báo cho chị Nguyễn Thị Bích N biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ án ly hôn giữa anh Hoàng Minh T với chị trên Hệ phát thanh đối ngoại Đ2 (VOV5) 03 lần trong 03 ngày liên tiếp là các ngày 14, 15, 16/4/2025.

Nguyên đơn - anh Hoàng Minh T vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228, 238, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Trong đơn khởi kiện, bản tự khai anh Hoàng Minh T yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích N. Xét thấy, anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Việt Nam được một thời gian thì chị Nguyễn Thị Bích N xuất cảnh qua Cộng hoà Liên bang Đ lao động. Từ đó thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh và ngày càng trở nên trầm trọng. Hiện tại, cả anh T và chị N sống xa nhau nhưng đều không thể hiện mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng; hiện mỗi người có một cuộc sống riêng, bỏ mặc không quan tâm đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh T và chị N không còn, cuộc sống chung thực tế không tồn tại từ nhiều năm nay, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Minh T, xử cho anh T ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích N là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về con chung: Anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N có một con chung là cháu Hoàng Gia P, sinh ngày 19/4/2020, hiện đang sinh sống cùng bà ngoại (mẹ của chị N). Cả anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N thoả thuận giao cháu Hoàng Gia P cho chị N nuôi dưỡng, nhưng vì hiện tại chị N đang ở nước ngoài nên tạm giao cho mẹ ruột của chị N là bà Lê Thị H thay chị N chăm sóc cho đến khi chị N về nước là cũng phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung: giữa anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí, chi phí tố tụng khác: Anh Hoàng Minh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác theo quy định tại khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 153, 474, 227, 228, 238, 273, điểm a khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hoàng Minh T ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích N.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung của anh Hoàng Minh T và chị Nguyễn Thị Bích N là Hoàng Gia P, sinh ngày 19/4/2020 cho chị Nguyễn Thị Bích N nuôi dưỡng. Vì hiện tại chị N đang ở nước ngoài nên giao cho mẹ ruột của chị N là bà Lê Thị H tạm thay chị N chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia P cho đến khi chị N về nước. Giữa anh T và chị N tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí, chi phí tố tụng: Anh Hoàng Minh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh Hoàng Minh T đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Q) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005237 ngày 14/01/2025.

Anh Hoàng Minh T phải chịu chi phí tố tụng là 3.464.000 đồng (ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Anh Hoàng Minh T đã nộp đủ tiền án phí và chi phí tố tụng.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Minh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, chị Nguyễn Thị Bích N có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa Dân sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****(Đã ký)****Nguyễn Xuân Diệu****TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 25 tháng 9 năm 2025;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòe và bà Hoàng Thị Thoan

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2025/QĐST - HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

Những người tham gia tố tụng:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Minh Tuấn, sinh năm 1992; CCCD số: 044092002808; địa chỉ: thôn Đông Đức, xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Đông Trạch, tỉnh Quảng Trị); vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 1999; CMND số: 194640111; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố 1, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị), hiện cư trú tại: Torstraß 101, Berlin, Cộng Hoà Liên Bang Đức; vắng mặt.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 153, 474, các điểm b, c khoản 5 Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (100%).

3. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho anh Hoàng Minh Tuấn và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (100%).

- *Về con chung:* Giao con chung của anh Hoàng Minh Tuấn và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc là Hoàng Giá Phú, sinh ngày 14/9/2020 cho mẹ là Nguyễn Thị Bích Ngọc nuôi dưỡng, vì hiện tại chị Ngọc đang ở nước ngoài nên giao cho mẹ ruột của

chị Ngọc là bà Lê Thị Hương tạm thay chị Ngọc chăm sóc cho đến khi chị Ngọc về nước.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con, các bên đương sự đều có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (100%).

- *Về tài sản chung*: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (100%).

- *Về án phí*: Anh Hoàng Minh Tuấn phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm anh Hoàng Minh Tuấn đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án tỉnh Quảng Trị) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005237 ngày 14/01/2025. Anh Hoàng Minh Tuấn phải chịu chi phí tố tụng là 3.464.000 đồng (Ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Anh Hoàng Minh Tuấn đã nộp đủ tiền án phí và chi phí tố tụng.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (100%).

- *Quyền kháng cáo*: Án sơ thẩm xử công khai, anh Hoàng Minh Tuấn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Bích Ngọc có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (100%).

Thảo luận kết thúc vào hồi giờ phút ngày 25 tháng 9 năm 2025.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hòe Hoàng Thị Thoan Nguyễn Xuân Diệu